|  |  |
| --- | --- |
| **KẾ HOẠCH BÀI DẠY** | |
| **Môn:** | **Tiếng việt** |
| **Lớp:** | **5A** |
| **Tên bài dạy:** | Luyện từ và câu: Liên kết câu bằng từ ngữ nối |
| **Tiết CT:** | **223** |
| **Thời gian dạy:** | **Thứ Năm ngày 24/4/2025** |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Tìm được biện pháp nối trong các đoạn văn; biết liên kết các câu trong đoạn văn, bài văn bằng biện pháp nối.

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (biết thảo luận nhóm), năng lực tự chủ và tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo (biết giải quyết nhiệm vụ học tập).

- Bồi dưỡng các PC được thể hiện qua ngữ liệu BT: ham học, say mê sáng tạo, có ý thức về tình yêu thiên nhiên, tình hữu nghị với bạn bè quốc tế.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

– GV chuẩn bị: Máy tính, máy chiếu; phiếu học tập cho HS.

– HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập hai; *Sổ tay từ ngữ Tiếng Việt 5* (NXB ĐHSP TPHCM) hoặc từ điển tiếng Việt; *Vở bài tập* *Tiếng Việt 5*, tập hai hoặc vở viết.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**  **\* Mục tiêu:** Tạo tâm thế thoải mái cho học sinh kết hợp kiểm tra kiến thức đã học.  **\* Cách tiến hành:**  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi Đố bạn.  + Để liên kết các câu với câu đứng trước ta làm thế nào ? Cho ví dụ.  + Cách liên kết đó được gọi là gì ?  - GV nhận xét, tuyên dương  - Dẫn dắt vào bài mới: Ở những tiết học trước, các em đã được học về việc sử dụng các biện pháp lặp và thế để liên kết câu. Hôm nay, cô (thầy) sẽ hướng dẫn các em làm quen với một biện pháp khác – biện pháp nối.  **2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Mục tiêu:**  - Giúp học sinh hiểu được thế nào là Liên kết câu bằng từ ngữ nối.  - Tìm được biện pháp nối trong các đoạn văn; biết liên kết các câu trong đoạn văn, bài văn bằng biện pháp nối.  **Hoạt động 1: Tìm hiểu Liên kết câu bằng từ ngữ nối**  ***Phần Nhận xét:***.  - GV mời 1 HS đọc BT ở phần Nhận xét. Cả lớp đọc thầm theo. GV hỏi: Bài tập yêu cầu gì ?  - HS làm việc độc lập để thực hiện BT.  - GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả làm BT.  - GV hỏi thêm: *Từ nhưng thuộc loại từ nào mà các em đã học?* GV nói thêm: Từ *thậm chí* không phải là kết từ nhưng nó có tác dụng giống như kết từ. Lên lớp 8, các em sẽ được học kĩ hơn về những từ như từ *thậm chí*.  **Hoạt động 2: Rút ra bài học**  - GV hỏi:  + *Từ BT ở phần Nhận xét, em hiểu thế nào là biện pháp nối?*  + *Những từ ngữ nào có thể được dùng để nối các câu với nhau?* GV bổ sung: *Có thể nói khái quát hơn: là kết từ và những từ ngữ có tác dụng nối*.  - GV mời 1 – 2 HS đọc nội dung bài học. Cả lớp đọc thầm theo.  **3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**  **Mục tiêu:**  - Tìm được biện pháp nối trong các đoạn văn;  - Viết được đoạn văn ngắn bày tỏ cảm xúc khi đọc bài thơ Ngày hội, trong đoạn văn có sử dụng biện pháp nối liên kết câu.  **Hoạt động 3: Luyện tập, thực hành**  ***3.1 Tìm biện pháp nối trong các đoạn văn (BT 1)***  - GV mời 1 HS đọc BT 1. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS làm việc nhóm để thực hiện BT.  - GV mời một số HS trình bày kết quả:  - GV mời HS nhận xét kết quả trình bày của các bạn  - GV nhận xét, tuyên dương.   * 1. ***Viết đoạn văn (BT 2)***   - GV mời 1 HS đọc BT 2. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS làm việc độc lập để thực hiện BT.  - GV mời một số HS trình bày kết quả.  - GV: Như vậy, các em đã nắm được cách Liên kết câu bằng từ ngữ nối. Nhớ học thuộc ghi nhớ để vận dụng cho đúng.  **4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**  - GV hỏi: Bài học hôm nay giúp các em biết được điều gì?  - Điều đó giúp em việc gì?  - Học sinh về nhà tìm thêm những từ dùng để liên kết câu để chia sẻ trước lớp vào tiết sau. | - Học sinh chơi trò chơi theo hướng dẫn của giáo viên.  - HS lắng nghe, ghi tữa bài vào vở  - Học sinh đọc đoạn văn. Cả lớp đọc thầm theo.  - 2 HS nêu yêu cầu bài tập  - Học sinh làm việc cá nhân  - Học sinh báo cáo kết quả: Đáp án:  + Từ *nhưng* liên kết câu 3 với câu 2.  + Từ *thậm chí* liên kết câu 4 với câu 3.  - Học sinh theo dõi trả lời: *Nhưng* là kết từ.  - Học sinh trả lời: Biện pháp nối là biện pháp liên kết các câu bằng những từ có tác dụng nối.  - Học sinh trả lời: Đó là kết từ.  - Học sinh đọc nội dung bài học. Cả lớp đọc thầm theo.  - 1 HS đọc BT 1. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS làm việc nhóm đôi.  - Một số nhóm HS trình bày kết quả:  a) Câu 3 liên kết với câu 2 nhờ các từ *thế mà* (HS tiểu học có thể gọi *thế mà* là từ).  b) Câu 2 liên kết với câu 1 nhờ các từ *do vậy* (HS tiểu học có thể gọi *do vậy* là từ)*.*  - 1 HS đọc BT 2. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS làm việc cá nhân vào vở, 1 HS viết bảng nhóm.  - HS trình bày kết quả.  - Học sinh nhắc lại nội dung bài học.  - HS chia sẻ những điều đã học: Biết các từ dùng để liên kết câu hiểu biết đó giúp em lựa chọn từ đúng trong nói và viết. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………